



Thách Thức Các Công Ty Phải Đối Mặt Khi Công Bố Thông Tin Về Các Chủ Đề ESG

ESG

Thách Thức Các Công Ty Phải Đối Mặt Khi Công Bố Thông Tin Về Các Chủ Đề ESG

Các công ty có chính sách công bố thông tin và báo cáo khác nhau. Mặc dù đối với các công ty niêm yết, các tiêu chuẩn báo cáo kế toán tối thiểu đều được tuân thủ nhưng các tiêu chuẩn này khác nhau tùy theo từng khu vực pháp lý. Việc công bố dữ liệu ESG thường không bắt buộc theo các tiêu chuẩn báo cáo thông thường. Mặc dù "các yếu tố trọng yếu ảnh hưởng đến tài chính" là một yêu cầu báo cáo tiêu chuẩn, nhưng ban quản lý các công ty có sự linh hoạt lớn trong việc lựa chọn điều gì được báo cáo. Ngược lại, việc công bố quá mức có thể là một vấn đề, đặc biệt là những thông tin ESG không trọng yếu.

Đơn giản vì một công ty không công bố dữ liệu ESG có liên quan không nhất thiết có nghĩa là công ty đó đang quản lý các rủi ro hoặc cơ hội ESG của mình kém. Các công ty nhỏ hơn với ít nguồn lực hơn thường ít nỗ lực hơn trong việc báo cáo công bố thông tin. Có sự khác biệt về mặt địa lý trong việc báo cáo, do đó, sự khác biệt về văn hóa có thể khiến các công ty đưa ra những đánh giá khác nhau về tính trọng yếu của một số yếu tố ESG nhất định. Ban quản lý công ty cũng có thể cho rằng một số thông tin nhất định có tầm quan trọng hạn chế đối với các nhà đầu tư hoặc nhạy cảm về mặt thương mại. Thông tin ESG có thể được cung cấp riêng rẽ cho các bên liên quan khác (Ví dụ: cung cấp thông tin về chuỗi cung ứng cho nhà cung cấp, kiểm toán chuỗi cung ứng cho khách hàng doanh nghiệp) nhưng không được cung cấp công khai cho các nhà đầu tư.

Việc công bố thông tin thay đổi theo khu vực địa lý và bị ảnh hưởng bởi quy mô công ty (do nguồn lực của công ty) và thông lệ trong ngành. Vấn đề hiện nay vẫn là các doanh nghiệp nhìn nhau và hướng ánh nhìn về động thái của các cơ quan quản lý. Nói cách khác là Chờ và Xem.

Một số dữ liệu ESG nhất định có thể dễ thu thập và tiết lộ hơn nhưng có thể không được các nhà đầu tư coi là trọng yếu. Tuy nhiên, về mặt báo cáo ESG, dữ liệu có thể quan trọng đối với các bên liên quan khác (ngay cả khi nó không trọng yếu đối với các nhà đầu tư), vì vậy một công ty có thể chọn công bố các thông tin phi tài chính này.

Điều đó cho thấy, việc thiếu công bố thông tin có thể là dấu hiệu của việc quản lý yếu kém và nhiều nhà đầu tư muốn xem thông tin công bố có liên quan để có thể đưa ra phán đoán trước các quyết định đầu tư. Một kỹ thuật phổ biến là yêu cầu ban quản lý công ty (thường là nhóm quan hệ nhà đầu tư) công bố, nếu có thể, các dữ liệu ESG bị thiếu hoặc ít nhất giải thích lý do tại sao dữ liệu đó bị thiếu.

Các vấn đề khác là việc các dữ liệu trong báo cáo ESG, khi được công bố, có thể chưa được kiểm toán, không đầy đủ hoặc không thể so sánh được với các công ty khác. Điều này đi ngược lại bản chất của việc báo cáo về sự phù hợp, minh bạch, khả năng đối chiếu so sánh và trách nhiệm giải trình.

Mặc dù việc công bố thông tin kém là một thách thức đối với tính hiệu quả của thị trường, nhưng thực tế kém hiệu quả tương đối này có thể được coi là cơ hội có thể tận dụng nhằm tạo lợi nhuận vượt trội được điều chỉnh theo rủi ro cho nhà đầu tư lành nghề. Lập luận này cho thấy loại phân tích đầu tư này hướng đến những đánh giá ưu việt liên quan đến các yếu tố định tính, không thể tính toán và mọi thứ có thể diễn ra như thế nào trong tương lai.

VÍ DỤ:

Đánh Giá Nội Dung Công Bố Về Trụ Cột E Có Thể Ngụ Ý:

Một công ty xi măng công bố chiến lược giảm thiểu carbon nhưng chỉ công bố lượng phát thải carbon ở phạm vi 1, bỏ qua phạm vi 2 và 3.

Một số đối thủ cạnh tranh trong ngành không tiết lộ bất kỳ dữ liệu carbon nào và một số khác công bố dữ liệu trên cả ba phạm vi phát thải. Dữ liệu carbon mà công ty công bố sẽ được đảm bảo kiểm toán bởi một bên thứ ba độc lập.

Một nhà phân tích có thể muốn hỏi những câu hỏi sau:

- Quy mô của công ty là gì? Một công ty nhỏ hơn về số nhân viên, nguồn lực hoặc vốn hóa thị trường có thể không phải báo cáo theo tiêu chuẩn giống như một công ty lớn hơn, mặc dù về mặt trọng yếu, đây có thể là một điểm yếu.
- Liệu sự hiện diện của chiến lược và một tường thuật (và điểm mạnh hay điểm yếu của nó) có cải thiện quan điểm của nhà phân tích về việc công bố thông tin không? Báo cáo tường thuật này có phù hợp với hướng dẫn thực hành tốt nhất không (Ví dụ: the International Accounting Standards Board's IFRS Practice Statement on Management Commentary)?
- Công ty tốt như thế nào so với các đối thủ cạnh tranh?
- Có dấu hiệu nào về chiến lược hoặc quy mô của dữ liệu phạm vi phát thải 1 không?
- Liệu mô hình kinh doanh có gợi ý rằng phạm vi phát thải 2 có trọng yếu không? Thực tế là dữ liệu phạm vi 1 có sự đảm bảo của bên thứ ba, cùng với tất cả các vấn đề khác đều như nhau, sẽ khiến việc công bố thông tin có trọng số lớn hơn.
- Công ty đã công bố thông tin này được bao lâu và ban lãnh đạo có đưa ra các cam kết khác về việc công bố thông tin trong tương lai không?

Các câu trả lời và đánh giá cho những loại câu hỏi này sẽ ảnh hưởng đến cách nhà phân tích đánh giá một công ty (Ví dụ: theo cách tiếp cận bằng thẻ điểm) hoặc tỷ lệ chiết khấu mà họ có thể sử dụng trong DCF hoặc định giá.

Để theo dõi, nhà phân tích có thể liên hệ với công ty và yêu cầu giải thích về sự thiếu đầy đủ của dữ liệu cũng như quan điểm của công ty về tính trọng yếu của nó, sau đó đánh giá mức độ sẵn sàng tương tác hoặc cam kết công bố dữ liệu của công ty. Hoặc nhà phân tích có thể ước tính dữ liệu và tìm nguồn dữ liệu của bên thứ ba.

- Cách tiếp cận định lượng sẽ phải xem xét cách xử lý dữ liệu bị thiếu.

- Nhà phân tích cũng phải đánh giá tính trọng yếu của thông tin còn thiếu và có thể coi xi măng là một ngành nhiều carbon.
- Việc công bố về cường độ carbon sẽ được coi là trọng yếu đối với một công ty xi măng hơn là một doanh nghiệp dịch vụ phần mềm.
- Một doanh nghiệp dịch vụ phần mềm sẽ không được cho là tiếp xúc nhiều rủi ro carbon.

Đôi khi, việc thiếu công bố thông tin có thể đủ để cảnh báo hoàn toàn cho một khoản đầu tư. Ví dụ, một công ty thuê một CEO mới nhưng không công bố đầy đủ chi tiết về cơ sở của các kế hoạch khuyến khích dài hạn cho ban lãnh đạo. Đây có thể là một dấu hiệu cảnh báo quá mạnh để nhà phân tích đầu tư khuyến nghị bất kỳ khoản đầu tư nào.

Một yếu tố khác cần xem xét là sức mạnh của kế toán môi trường (environmental accounting). Hiện vẫn chưa có sự đồng thuận về cách ứng xử về vốn tự nhiên (natural capital) tốt nhất. Ngoài ra, việc công bố thông tin có chọn lọc ảnh hưởng đến giá trị công ty như thế nào cũng chưa rõ ràng; công việc của nhà nghiên cứu và nhà đầu tư hiện vẫn đang phát triển để khám phá vấn đề này.

Ví dụ này cũng cho thấy cả hai công cụ ESG định tính và QESG, đồng thời thể hiện bản chất đan xen với các đánh giá, phân tích truyền thống.

Hung Ninh – ESG Transformation Lead

[YTT Consulting](#)